TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày: 09-8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kiên Hiển

2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

HUỲNH PHƯỚC N; Giới tính: Nam; Năm sinh: 1983; Nơi sinh: tỉnh L1; Hộ khẩu thường trú: 01 Ấp B, xã T1, huyện T2, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Phước T3và bà Trần Thị Cẩm H1; có vợ tên Nguyễn Vũ Bảo C và có 01 (một) con tên Huỳnh Nguyễn Minh A, sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/11/2023.

(Bị cáo N có mặt)

Bị hại: Bà Đặng Mỹ L, sinh năm 1971. (Chết)

Địa chỉ: Tổ T4, khu phố N2, phường B1, thành phố B2, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Mỹ L:

1. Ông Nguyễn Minh N1, sinh năm 1970. (Là chồng của bà Đặng Mỹ L). (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên, sinh năm 1994. (Là con của bà Đặng Mỹ L). (Vắng mặt)

3. Trẻ Nguyễn Ngọc Mỹ T, sinh năm 2007. (Là con của bà Đặng Mỹ L). (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Đường N3, khu phố Đ1, phường Đ2, thành phố D1, tỉnh B3.

Trẻ Nguyễn Ngọc Mỹ T có ông Nguyễn Minh N1 là người giám hộ.

4. Bà Võ Thị H, sinh năm 1940 (là mẹ của bị hại). (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ T4, khu phố N2, phường B1, thành phố B2, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Vũ Bảo C, sinh năm 1992. (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Đường Q, phường Q, quận T5, Thành phố H2.

Địa chỉ: 01 ấp Ấp B, xã T1, huyện T2, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 25/9/2023, bị cáo Huỳnh Phước N điều khiển xe ô tô 47 chỗ, hiệu UNIVERSE, biển kiểm soát số 51B-183.57 lưu thông trên đường C1 hướng từ vòng xoay D2 đến đường Đ3. Khi đến giao lộ đường C1 – Đ3, Phường V, Quận 3, Thành phố H2 thì đèn tín hiệu vẫn bật xanh nên bị cáo N điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái vào đường Đ3 hướng đi đến ngã tư X, do thiếu quan sát nên đã để xảy ra va chạm làm bánh trước bên trái xe cán lên người bị hại bà Đặng Mỹ L (sinh năm 1971; Cư ngụ tại địa chỉ Tổ T4, khu phố N2, phường B1, thành phố B2, tỉnh Đ) đang đi bộ ngay trước vạch kẻ dành cho người đi bộ theo hướng từ lề trái sang lề phải của đường Đ3. Sau khi xảy ra va chạm, do nghe tiếng động nên bị cáo N đã dừng lại và xuống xe thì thấy bánh trước bên trái xe đã va cham vào phần chân của bị hại bà L và có dấu vết trượt về phía trước 01 (một) đoạn dài khoảng 60cm. Lúc này, bị hại bà L nằm ngửa ngay vạch kẻ dành cho người đi bộ, đầu hướng vào lề đường bên trái, chân phải chạm sát bánh trước bên trái xe ô tô biển số 51B-183.57 nên bị cáo N đã liên hệ cấp cứu đưa bị hại bà L vào bệnh viện 115 để cấp cứu nhưng sau đó bị hại bà L tử vong tại bệnh viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 25/9/2023 thể hiện: *vụ tai nạn xảy ra tại sát vạch kẻ đường dành cho người đi bộ khi qua đường trên đường Đ3, Phường V, Quận 3, Thành phố H2 ngay ngã tư giao nhau với đường C1. Quan sát hiện trường từ trước ra sau, từ phải sang trái đường C1 hướng về đường Đ3 theo hướng thuận chiều phương tiện lưu thông ghi nhận như sau: Chọn mép đường bên trái đường Đ3 hướng từ đường C1 về đường N4 làm lề chuẩn, trụ điện bên trái số 38 cách vị trí hiện trường 730cm, kết quả*: *Dấu vết máu cách lề trái 3.35m, cách trục bên trái (tài) của xe 51B1-183.57 (0.6m), cách vạch kẻ dành cho người đi bộ sang đường 0,45m; Vị trí xe ô tô du lịch 47 chỗ ngồi 51B1-183.57; trục bánh trước bên trái cách lề trái 3,95m, cách trụ điện là 7,3m; trục bánh sau bên trái cách lề đường trái 1.6m, cách trụ điện là 3,25m.*

Tại bản kết luận giám định tử thi số 10635-23/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định bị hại bà Đặng Mỹ L chết do đa chấn thương.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe ô tô 47 chỗ, nhãn hiệu UNIVERSE, biển số 51B1-183.57, số máy: CA6DL1-31-52365081-, số khung: RLP6BMSE3F9140831. Xe do bà Nguyễn Vũ Bảo C là vợ của bị cáo N đứng tên chủ sở hữu; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51B1-183.57 số 629769; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51B1-183.57 (số EA 1879940) còn hiệu lực; Tất cả tài sản nêu trên đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Vũ Bảo C.

- 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E số 790120794803 của bị cáo Huỳnh Phước N đã trả cho bị cáo.

- 01 (một) đĩa DVD chứa dữ liệu liên quan vụ tai nạn trích xuất từ camera tại ngã tư đường C1 và đường Đ3, Phường V, Quận 3, Thành phố H2 đã đưa vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại bà Đặng Mỹ L đã được bị cáo Huỳnh Phước N xin lỗi, hỗ trợ chi phí mai táng cho bị hại bà L nên gia đình bị hại bà L không yêu cầu bồi thường và làm đơn bãi nại.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKS-Q3 ngày 27/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Huỳnh Phước N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà,

Bị cáo Huỳnh Phước N có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo N mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội để cải tạo tại địa phương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Mỹ L gồm: ông Nguyễn Minh N1; chị Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên; trẻ Nguyễn Ngọc Mỹ T và bà Võ Thị H vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Vũ Bảo C có ý kiến trình bày: đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Phước N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 25/9/2023, bị cáo Huỳnh Phước N điều khiển xe ô tô 47 chỗ, hiệu UNIVERSE, biển kiểm soát số 51B-183.57 lưu thông trên đường C1 hướng từ vòng xoay D2 đến đường Đ3. Khi đến giao lộ đường C1 – Đ3, Phường V, Quận 3, Thành phố H2 thì đèn tín hiệu vẫn bật xanh nên bị cáo N điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái vào đường Đ3 hướng đi đến ngã tư X, do thiếu quan sát nên đã để xảy ra va chạm làm bánh trước bên trái xe cán lên người bị hại bà Đặng

Mỹ L (sinh năm 1971; Cư ngụ tại địa chỉ Tổ T4, khu phố N2, phường B1, thành phố B2, tỉnh Đ) đang đi bộ ngay trước vạch kẻ dành cho người đi bộ theo hướng từ lề trái sang lề phải của đường Đ3. Lúc này, bị hại bà L nằm ngửa ngay vạch kẻ dành cho người đi bộ, đầu hướng vào lề đường bên trái, chân phải chạm sát bánh trước bên trái xe ô tô biển số 51B-183.57 nên bị cáo N đã liên hệ cấp cứu đưa bị hại bà L vào bệnh viện 115 để cấp cứu nhưng sau đó bị hại bà L tử vong tại bệnh viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 25/9/2023 thể hiện: *vụ tai nạn xảy ra tại sát vạch kẻ đường dành cho người đi bộ khi qua đường trên đường Đ3, Phường V, Quận B4, Thành phố H2 ngay ngã tư giao nhau với đường C1. Quan sát hiện trường từ trước ra sau, từ phải sang trái đường C1 hướng về đường Đ3 theo hướng thuận chiều phương tiện lưu thông ghi nhận như sau: Chọn mép đường bên trái đường Đ3 hướng từ đường C1 về đường N4 làm lề chuẩn, trụ điện bên trái số 38 cách vị trí hiện trường 730cm, kết quả: Dấu vết máu cách lề trái 3.35m, cách trục bên trái (tài) của xe 51B1-183.57 (0.6m), cách vạch kẻ dành cho người đi bộ sang đường 0,45m; Vị trí xe ô tô du lịch 47 chỗ ngồi 51B1-183.57; trục bánh trước bên trái cách lề trái 3,95m, cách trụ điện là 7,3m; trục bánh sau bên trái cách lề đường trái 1.6m, cách trụ điện là 3,25m.*

Tại bản kết luận giám định tử thi số 10635-23/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định bị hại bà Đặng Mỹ L chết do đa chấn thương.

Bị cáo N có giấy phép lái xe hạng E số 790120794803 do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 28/12/2022.

[3] Bị cáo N có năng lực trách nhiệm hình sự, có thể thấy trước được hành vi của mình gây hậu quả nguy hại nhưng cho rằng hậu quả đó không xảy ra nên là lỗi vô ý.

[4] Hành vi của bị cáo N không những đã vi phạm khoản 4 Điều 11 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, xâm phạm an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng của công dân.

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Phước N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Huỳnh Phước N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy bị cáo Huỳnh Phước N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xin lỗi, tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng cho bị hại bà L nên gia đình bị hại bà L không yêu cầu bồi thường và làm đơn bãi nại theo quy định tại điểm b-s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8] Bị cáo N có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định do đó xét thấy nên tạo cơ hội cho bị cáo làm việc để nuôi gia đình và không cần thiết cách ly khỏi xã hội là phù hợp với quy định khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe ô tô 47 chỗ, nhãn hiệu UNIVERSE, biển số 51B1-183.57, số máy: CA6DL1-31-52365081, số khung: RLP6BMSE3F9140831. Xe do bà Nguyễn Vũ Bảo C là vợ của bị cáo N đứng tên chủ sở hữu; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51B1-183.57 số 629769; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51B1-183.57 (số EA 1879940) còn hiệu lực; Tất cả tài sản nêu do bà Nguyễn Vũ Bảo C đứng tên chủ sở hữu nên trả lại cho bà C.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E số 790120794803 của bị cáo Huỳnh Phước N đã trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) đĩa DVD chứa dữ liệu liên quan vụ tai nạn trích xuất từ camera tại ngã tư đường C1 và đường Đ3, Phường V, Quận 3, Thành phố H2 đưa vào hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Đặng Mỹ L số tiền 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng) và đại diện của bị hại không yêu cầu gì thêm do đó không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Phước N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 50, điểm b-s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phước N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phước N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án là ngày 09/8/2024.

Giao bị cáo Huỳnh Phước N cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T2, tỉnh L nơi cư trú của bị cáo để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Phước N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ./.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- VKSND TP. HCM;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53 - CATP.HCM;
- Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T2, tỉnh L.
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Nam Phương